

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU PHÚ
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 599/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 21/12/2022

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU PHÚ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Điệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lý Khắc Chung

2. Ông Nguyễn Hoàng Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Trung, Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Diệu – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 436/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2022 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 445/2022/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 11 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 344/2022/QĐST-DS ngày 06 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc L, sinh ngày 20/5/1998; nơi cư trú: Tổ 07, ấp B, xã B, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang (có mặt)

- Bị đơn: Ông Nguyễn Chí L, sinh năm 1991; nơi cư trú: Tổ 07, ấp B, xã B, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

-Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc L trình bày:

Bà với ông Nguyễn Chí L, sinh năm 1991; nơi cư trú: Tổ 07, ấp Bình Thới, xã Bình Phú, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang tự nguyện chung sống với nhau, đăng ký kết hôn tại UBND xã Bình Phú huyện Châu Phú tỉnh An Giang được chứng nhận kết hôn số 32 ngày 27/3/2018. Sau khi cưới nhau được khoảng 01 năm thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do ông Nguyễn Chí L thường xuyên uống rượu say, không chăm lo cho gia đình; Vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tình cảm vợ chồng không còn, tính tình không hợp nhau. Vợ

chồng đã sống ly thân từ tháng 3 năm 2022 đến nay. Vợ chồng không quan tâm chăm sóc giúp đỡ lẫn nhau, không cùng nhau chăm lo cho con, không nói chuyện, không liên lạc. Vợ chồng không thể hàn gắn. Vì vậy, Vợ chồng không thể tiếp tục chung sống với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Nay, Bà yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Chí L.

Bà với ông Nguyễn Chí L có 01 con chung tên Nguyễn Thị Ngọc T sinh ngày 08/11/2018, hiện đang sống với bà. Bà yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu ông Nguyễn Chí L cấp dưỡng nuôi con. Bà với ông Nguyễn Chí L không có tài sản chung, không có nợ chung ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn ông Nguyễn Chí L vắng mặt trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, không cung cấp ý kiến.

- Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú phát biểu quan điểm:

Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc L đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình. Bị đơn ông Nguyễn Chí L đã được Tòa án triệu tập, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt là vi phạm nghĩa vụ quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bà Nguyễn Thị Ngọc L và ông Nguyễn Chí L tự nguyện sống chung với nhau và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ chồng. Do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau nên xảy ra mâu thuẫn làm cho cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, cả hai dần không có tiếng nói chung. Theo bà Nguyễn Thị Ngọc L vợ chồng đã ly thân từ tháng 03 năm 2022 cho đến nay, không thể hàn gắn, không liên lạc, nói chuyện với nhau. Quá trình ly thân mỗi người đều có cuộc sống riêng không ai quan tâm chăm sóc giúp đỡ nhau. Ngoài ra, từ khi Bà Nguyễn Thị Ngọc L nộp đơn yêu cầu xin ly hôn đến nay, Tòa án đã tạo điều kiện để hai bên hàn gắn và hành hòa giải vụ án nhưng không thành do ông Nguyễn Chí L vắng mặt, phía bà Nguyễn Thị Ngọc L cương quyết xin ly hôn. Điều này cho thấy cuộc sống vợ chồng đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Bà Nguyễn Thị Ngọc L yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Chí L là có cơ sở chấp nhận.

Bà Nguyễn Thị Ngọc L và ông Nguyễn Chí L có 01 con chung tên Nguyễn Thị Ngọc T sinh ngày 08/11/2018. Bà Nguyễn Thị Ngọc L yêu cầu được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, Ông Nguyễn Chí L không có yêu cầu trực tiếp nuôi con, quá trình ly thân con chung đã sống cùng bà Nguyễn Thị Ngọc L nên cuộc sống đã ổn định. Vì vậy, Để bảo đảm cho việc chăm sóc nuôi dưỡng và quyền lợi về mọi mặt của con, căn cứ khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 giao con chung Nguyễn Thị Ngọc T

sinh ngày 08/11/2018 cho Bà Nguyễn Thị Ngọc L tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

Bà Nguyễn Thị Ngọc L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng

[1.1] Bà Nguyễn Thị Ngọc L khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Chí L cư trú tại xã Bình Phú, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang, yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Châu Phú thụ lý quan hệ tranh chấp là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” và giải quyết vụ án là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Bị đơn ông Nguyễn Chí L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, không có yêu cầu hoãn tố. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt.

[1.3] Bị đơn ông Nguyễn Chí L không đưa ra chứng cứ, ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện và chứng cứ do nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc L cung cấp. Tòa án giải quyết vụ án theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

[2] Về nội dung vụ án

[2.1] Bà Nguyễn Thị Ngọc L trình bày bà với ông Nguyễn Chí L tự nguyện sống chung với nhau. Trích lục kết hôn số 1302/TLKH-BS ngày 04 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh An Giang thể hiện ông Nguyễn Chí L và bà Nguyễn Thị Ngọc L đăng ký kết hôn và được chứng nhận kết hôn số 32 ngày 27/2/2018. Do đó, ông Nguyễn Chí L với bà Nguyễn Thị Ngọc L xác lập quan hệ giữa vợ và chồng. Giấy khai sinh số 225 ngày 10/12/2018 của Ủy ban nhân dân Bình Phú, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang thể hiện Nguyễn Thị Ngọc T sinh ngày 08/11/2018 là con của ông Nguyễn Chí L và bà Nguyễn Thị Ngọc L.

[2.2] Tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình; Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau. Trong quá trình sống chung bà Nguyễn Thị Ngọc L và ông Nguyễn Chí L phát sinh mâu thuẫn nên đã không sống chung với nhau, không quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; không cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. Quá trình giải quyết vụ án, Bà Nguyễn Thị Ngọc L kiên quyết yêu cầu được ly hôn, trình bày tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được, từ khi sống ly thân đến nay không liên lạc và nói chuyện với nhau. Quá trình giải quyết vụ án, ông Nguyễn Chí L không có ý kiến thể hiện muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng. Tòa

án đã thông báo hòa giải nhưng ông Nguyễn Chí L vắng mặt nên không hòa giải được vụ án. Vậy, Bà Nguyễn Thị Ngọc L và ông Nguyễn Chí L đã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Ngọc L.

[2.3] Con chung của bà Nguyễn Thị Ngọc L và ông Nguyễn Chí L là Nguyễn Thị Ngọc T sinh ngày 08/11/2018, hiện đang sống với bà Nguyễn Thị Ngọc L. Bà Nguyễn Thị Ngọc L yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn. Ông Nguyễn Chí L không có yêu cầu trực tiếp nuôi con. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 giao Nguyễn Thị Ngọc T sinh ngày 08/11/2018 cho bà Nguyễn Thị Ngọc L trực tiếp nuôi. Bà Nguyễn Thị Ngọc L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét. Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được pháp luật quy định thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi về cấp dưỡng nuôi con chung.

[2.4] Bà Nguyễn Thị Ngọc L và ông Nguyễn Chí L không có yêu cầu giải quyết về nợ chung và tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Trường hợp nếu có tranh chấp liên quan đến tài sản chung hoặc nợ chung thì sẽ được giải quyết theo quy định của pháp luật.

[3] Về án phí: Do Bà Nguyễn Thị Ngọc L là nguyên đơn trong vụ án ly hôn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 228, Điều 235 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

- Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Ngọc L và ông Nguyễn Chí L.

- Về con chung: Giao con chung của bà Nguyễn Thị Ngọc L và ông Nguyễn Chí L là Nguyễn Thị Ngọc T sinh ngày 08/11/2018 (hiện nay đang do bà Nguyễn Thị Ngọc L nuôi) cho bà Nguyễn Thị Ngọc L trực tiếp nuôi.

Ông Nguyễn Chí L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp ông Nguyễn Chí L lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà Nguyễn Thị Ngọc L có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con

của ông Nguyễn Chí L. Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được pháp luật quy định thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi về cấp dưỡng nuôi con chung.

-Về tài sản chung, nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Ngọc L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, được trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án, lệ phí Tòa án số 004796 ngày 28 tháng 9 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

Thời hạn kháng cáo đối với bản án của bà Nguyễn Thị Ngọc L là 15 ngày kể từ ngày tuyên án, của ông Nguyễn Chí L là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Phú;
- Chi cục THADS huyện Châu Phú;
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu VP; hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Ngọc Diệp